

Bản án số: 21/2025/HSPT
Ngày: 09 - 01 - 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Thẩm phán:

- Ông Ngô Đức Thụ
- Bà Nguyễn Thị Hà

-Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Viễn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 440/2024/HSPT ngày 14/11/2024 đối với bị cáo Trần Thị L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 193/2024/HS-ST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thị L, sinh năm 1953 tại Nam Định; Nơi đăng ký HKTT: xxx/x LCH, phường TT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông TVT (đã chết) và bà TTT (đã chết); Bị cáo có chồng NVT (đã ly hôn) và 02 con: lớn sinh năm 1976, nhỏ sinh năm 1979; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên từ tháng 5/2023, Trần Thị L bắt đầu mua các loại thuốc lá điều nhập lậu (loại 20 điếu/bao) của nhiều đối tượng (không rõ lai lịch), trong đó có NTMP rồi bán lẻ lại cho các cửa hàng tạp hóa, gồm Jet (giá mua 18.950 đồng/bao, giá bán 19.100 đồng/bao), Hero (giá mua 15.950 đồng/bao, giá bán 16.100 đồng/bao), Esse Change (giá mua 20.500 đồng/bao, giá bán 20.700 đồng/bao), Esse Lights (giá mua 16.200 đồng/bao, giá bán 16.500

đồng/bao), Esse Menthol (giá mua 16.200 đồng/bao, giá bán 16.500 đồng/bao), Esse Golden Leaf (giá mua 20.000 đồng/bao, giá bán 20.200 đồng/bao), Esse Special Gold (giá mua 20.000 đồng/bao, giá bán 20.200 đồng/bao), Scott (giá mua 13.000 đồng/bao, giá bán 13.300 đồng/bao), Chapman (giá mua 26.500 đồng/bao, giá bán 27.000 đồng/bao), Richmond (giá mua 14.500 đồng/bao, giá bán 14.800 đồng/bao), Mond Variance (giá mua 13.000 đồng/bao, giá bán 13.200 đồng/bao), Zest Marula (giá mua 20.000 đồng/bao, giá bán 20.200 đồng/bao) nhưng L không có giấy phép kinh doanh các loại thuốc lá trên và giấy phép kinh doanh thuốc lá.

Đến sáng ngày 29/01/2024, NTMP điều khiển xe máy hiệu Honda Lead, biển số xxxx-xxx.xx đến trước nhà số xxx/x LCH, phường TT, quận TP, giao 550 bao thuốc lá điều nhập lậu cho L, gồm 170 bao thuốc lá hiệu Esse Special Gold, 50 bao thuốc lá hiệu Esse Menthol, 50 bao thuốc lá hiệu Esse Lights, 100 bao thuốc lá hiệu Zest Marula, 80 bao thuốc lá hiệu Richmond, 100 bao thuốc lá hiệu Mond Variance, do Phụng mua của một đối tượng không rõ lai lịch để giao cho L theo đơn đặt hàng trước đó thì bị Công an quận Tân Phú phối hợp với Công an phường Tây Thạnh, quận Tân Phú kiểm tra, phát hiện sự việc nêu trên.

Tại thời điểm kiểm tra, lực lượng Công an còn phát hiện NNTT (tài xế chạy Grab công nghệ) đang mua 200 bao thuốc lá điều nhập lậu từ L, gồm 150 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Jet và 50 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Hero tại phòng khách nhà của L, để bán lại cho các tiệm tạp hóa.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét tại nhà số xxx/x LCH, phường TT, quận TP thu giữ của bị cáo Trần Thị L:

- 3.080 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Jet, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng;
- 390 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Hero, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng;
- 220 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Esse Change, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng;
- 320 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Esse Golden Leaf, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng;
- 150 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Mond Variance, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng;
- 90 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Scott, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng;
- 230 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Chapman, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng;
- 90 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Richmond, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng;
- 40 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Esse Lights, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng;

Tổng số lượng 4.610 bao, chưa qua sử dụng, do nước ngoài sản xuất, không rõ năm sản xuất, không hóa đơn chứng từ, không dán tem nhập khẩu loại 20 điếu/bao, chưa kiểm tra tình trạng bên trong.

Tại cơ quan điều tra, L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đồng thời, L khai nguồn gốc 4.610 bao thuốc lá điều nhập lậu bị thu giữ tại nhà số xxx/x LCH, phường TT, quận TP là mua của nhiều đối tượng không rõ lai lịch trong đó có mua của NTMP. Nhưng L không xác định được cụ thể số lượng và loại thuốc lá điều nhập lậu đã mua của NTMP trong số 4.610 bao thuốc lá trên. Quá trình mua bán thuốc lá điều nhập lậu, L đã thu lợi 24.000.000 đồng và tiêu xài hết.

NTMP, NNTT cũng khai không nhớ cụ thể thời gian, số lượng thuốc lá đã mua bán với Trần Thị L trước đó.

Công văn số 44/CV-2024 HHTLVN ngày 01/02/2024 của Hiệp Hội thuốc lá Việt Nam về việc thẩm định thuốc lá điều nhập lậu, xác định số lượng thu giữ của Trần Thị L, NNTT, NTMP là thuốc điều nhập lậu.

Vật chứng thu giữ:

- 3.230 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Jet, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng; 440 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Hero, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng; 220 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Esse Change, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng; 320 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Esse Golden Leaf, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng; 250 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Mond Variance, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng; 90 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Scott, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng; 230 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Chapman, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng; 170 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Richmond, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng; 90 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Esse Lights, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng; 170 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Esse Special Gold, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng; 50 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Esse Menthol, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng; 100 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Zest Marula, loại 20 điếu/bao, chưa qua sử dụng;

- Một (01) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A22, số Imei 359111896377019, đã qua sử dụng, Trần Thị L dùng để L lạc buôn bán thuốc lá điều nhập lậu;

- Một (01) điện thoại di động hiệu Masstel, số Imei 358069245755635, đã qua sử dụng, Trần Thị L dùng để L lạc buôn bán thuốc lá điều nhập lậu;

- Một (01) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12, số Imei 351162964866977, đã qua sử dụng, NTMP dùng để L lạc buôn bán thuốc lá điều nhập lậu;

- Một (01) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, số Imei 353415083564768, đã qua sử dụng, NNTT dùng để L lạc buôn bán thuốc lá điều nhập lậu;

- Một (01) xe máy hiệu Honda Lead, biển số xxxx-xxx.xx, đã bị mài mất số khung và số máy (BL 84), thu giữ của NTMP dùng để buôn bán thuốc lá điều nhập lậu. Qua xác minh, biển số xxxx-xxx.xx là biển số thật, được cấp cho xe máy hiệu Honda Vision, số khung F33E-0107273, số máy 03CY-107243, chủ sở hữu

tên NDV, sinh năm 1973, địa chỉ số yyy đường Y, phường NTB, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (BL 86, 90). Ông V khai mua xe máy hiệu Honda Vision, biển số xxxx-xxx.xx và sử dụng đến khoảng tháng 11/2022, bị mất trộm ở Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, không yêu cầu nhận lại biển số xxxx-xxx.xx;

- Một (01) xe máy hiệu Honda Wave RSX, biển số xxxx-xxx.xx, số máy JA32E1157908, số khung 3217EY084593 do NNTT đứng tên chủ sở hữu và dùng để buôn bán thuốc lá điều nhập lậu;

Các vật chứng còn lại đang nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 136/LNK ngày 30/5/2024 và số 170/LNK ngày 15/7/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú.

Tất cả vật chứng đã xử lý xong trong bản án số 193/2024/HSST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú.

Bản án hình sự sơ thẩm số 193/2024/HSST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên bố bị cáo Trần Thị L phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 190; Điều 38; Điều 50; điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Thị L 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01 tháng 10 năm 2024, bị cáo Trần Thị L có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trần Thị L giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin được giảm nhẹ hình phạt do bị cáo có nhiều bệnh và hoàn cảnh gia đình rất khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Trần Thị L phạm tội “Buôn bán hàng cấm” và áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190; Điều 38; Điều 50; điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau xét xử bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định, nên hợp lệ. Mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo Trần Thị L không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt để có thể sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau xét xử sơ thẩm, ngày 01 tháng 10 năm 2024, bị cáo Trần Thị L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Thị L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Ngày 29/01/2024, tại nhà số xxx/x LCH, phường TT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Thị L đã có hành vi mua bán 5.360 bao thuốc lá điều nhập lậu, để thu lợi bất chính thì bị phát hiện. Hành vi của L xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước đối với các loại hàng cấm, đối tượng tác động là các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng, chưa được phép lưu hành và sử dụng tại Việt Nam. Hành vi của bị cáo Trần Thị L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” do đó Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 3 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Mức án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo L giữ nguyên nội dung yêu cầu kháng cáo xin và không bổ sung được tài liệu, chứng cứ nào khác để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây cũng là lập luận để chấp nhận quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Trần Thị L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Thị L, giữ nguyên bản án sơ thẩm

số 193/2024/HSST ngày 24/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 190; Điều 38; Điều 50; điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Thị L 05 (năm) năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Trần Thị L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- PV06 - CA Tp.HCM; (1)
- VKSND quận Tân Phú; (1)
- TAND quận Tân Phú; (1)
- Chi cục THADS quận Tân Phú; (1)
- Công an quận Tân Phú; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (20). (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Vân